

Bản án số: 01/2024/HS-ST

Ngày: 05-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA HƯNG TỈNH NAM ĐỊNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Chung

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đức Chạc

2. Ông Lê Văn Chính

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thu Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Hưng, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 89/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Lê**. Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1977. Nơi sinh: xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Nơi cư trú: Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Tự do; Đoàn, Đảng: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên bố: Trần Văn T, sinh năm 1955; Họ và tên mẹ: Dương Thị B, sinh năm 1955, cả hai hiện đang ở Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định. Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ nhất. Chồng: Trần Ngọc X, sinh năm 1975, hiện đang ở xã N. Có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 1999.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Trần Thị L bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/10/2023 đến ngày 26/10/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

* *Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1990;
2. Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994;
3. Chị Khương Thị Hải Y, sinh năm 1989.

Tại phiên tòa có mặt bị cáo; vắng mặt người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 20/10/2023, Trần Thị L, sinh năm 1977, ở Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định đang ở nhà thì có Nguyễn Xuân T1, sinh năm 1990, ở Xóm A, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định và Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1994, ở Xóm H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định đến hỏi mua số lô, số đề. L đồng ý rồi thỏa thuận với T1, Đ luật chơi như sau:

Về số lô: Lê bán 01 điểm lô với giá 22.500 đồng, người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99. Nếu số lô của người chơi chọn trùng với 02 số cuối của 27 dãy số từ giải đặc biệt, giải nhất đến giải bảy trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay mở thưởng ngày 20/10/2023 thì người chơi sẽ nhận được số tiền tương ứng với 01 điểm lô là 80.000 đồng. Về số đề: Người chơi chọn số bất kỳ từ 00 đến 99. Nếu số đề chọn trùng với 02 số cuối của giải đặc biệt trong kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc quay mở thưởng ngày 20/10/2023 thì người chơi sẽ nhận được số tiền gấp 70 lần số tiền đã bỏ ra. Tứ mua của Lê số lô 57, 75 mỗi số 50 điểm với giá 2.250.000 đồng; 20 điểm số lô 52 với giá 450.000 đồng; số đề 52 giá 200.000 đồng; số đề 25 giá 100.000 đồng; tổng số lô, số đề T1 mua của L với giá 3.000.000 đồng. Đình mua của Lê số lô 07, 31, 47, 64 mỗi số 30 điểm với giá 2.700.000 đồng; số đề 07, 31 mỗi số giá 100.000 đồng; tổng số lô, số đề Đ mua của L với giá 2.900.000 đồng. Lê ghi số lô, số đề T1 và Đ đã mua của mỗi người vào 01 tờ giấy đã chuẩn bị sẵn, kích thước 10x7 cm (gọi là cấp), rồi ký tên, ghi rõ họ tên bên dưới và giữ lại 01 bản in qua giấy than để so sánh. Sau đó, Lê nhận 3.000.000 đồng của T1; 2.900.000 đồng của Đ và đưa cấp cho T1, Đ thì bị tổ công tác Công an huyện N phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra trước khi bị bắt quả tang, trong ngày, L còn bán số lô cho ba người qua đường không biết tên, địa chỉ với tổng số tiền là 5.457.500 đồng. Quá trình bắt quả tang và khám xét khẩn cấp thu giữ của Nguyễn Xuân T1, Nguyễn Văn Đ 02 cấp (giấy) ghi số lô, số đề và của Trần Thị Lê tổng s tiền 12.100.000 đồng; 01 tờ giấy trắng, kích thước 21x15 cm, bên trong ghi số lô; 05 cấp (giấy), kích thước 10x7cm, bên trong ghi số lô, số đề và chữ ký của Trần Thị L; 01 tờ giấy than kích thước 10,5x8cm; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu xanh, lắp sim số 0364.737.845 để điều tra, xử lý.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-NH ngày 19 tháng 12 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo Trần Thị L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nguyên nhân, điều kiện phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như tội danh và Điều luật đã nêu; Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt Trần Thị L 20 đến 30 triệu đồng; Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự để xử lý vật chứng; Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội để buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

Tại phiên toà hôm nay qua xét hỏi và tranh luận bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; người chứng kiến không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận của bị cáo Trần thị Lê t phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của người làm chứng và các tài liệu đã được xác lập có trong hồ sơ vụ án cũng như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng đã truy tố bị cáo ra trước phiên tòa. Như vậy đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 17 giờ 45 phút, ngày 20/10/2023, Trần Thị L đã đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề tại địa điểm nhà của mình ở Đ, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định cho Nguyễn Xuân T1 3.000.000 đồng, Nguyễn Văn Đ 2.900.000 đồng và ba người qua đường không biết tên, địa chỉ với số tiền 5.457.500 đồng.

Như vậy, tổng số tiền Trần Thị L đánh bạc để thu lợi bất chính là 11.357.500 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự, trị an, an toàn xã hội, Nhà nước nghiêm cấm mọi hoạt động đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào. Bộ luật Hình sự quy định về tội đánh bạc nhằm bảo vệ trật tự xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Việc đưa bị cáo ra xét xử công khai, xử lý nghiêm là cần thiết nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân tốt cũng như đấu tranh phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình tại cơ quan điều tra cũng như trước phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai báo thành khẩn, đã có sự ăn năn hối cải; Bố chồng bị cáo là ông Trần Văn P được chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh N tặng bằng khen vì đã có thành tích tham gia trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy: không cần áp dụng hình phạt tù mà áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo cũng đủ sức răn đe và giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo Trần Thị Lê b thoát vị đĩa đệm, thường xuyên phải đi khám chữa bệnh; bị cáo cũng đang phải chăm sóc bố chồng là ông Trần Văn P đã già yếu nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng có thể giáo dục cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Do bị cáo đã bị xử phạt tiền là hình phạt chính, nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo là phù hợp theo quy định pháp

[6] Đối với Nguyễn Xuân T1 và Nguyễn Văn Đ tham gia đánh bạc nhưng với số tiền dưới 5.000.000 đồng. Xét thấy, hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an huyện N xử phạt hành chính là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với một số người qua đường mua số lô của Trần Thị Lê ngày 20/10/2023 hiện không xác định được tên, địa chỉ cụ thể nên không có căn cứ xác minh, xử lý.

[7] Về vật chứng của vụ án:

- Số tiền 742.500 (bảy trăm bốn hai nghìn năm trăm) đồng và 01 điện thoại di động, qua điều tra, xác định không sử dụng vào việc đánh bạc nên đã trả lại cho Trần Thị L quản lý, sử dụng là phù hợp.

- Số tiền 11.357.500 đồng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc, xét thấy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 07 cáp (giấy), kích thước 10x7cm, bên trong ghi số lô, số đề và chữ ký của Trần Thị L; 01 tờ giấy trắng, kích thước 21x15 cm, bên trong ghi số lô; 01 tờ giấy than kích thước 10,5x8cm lưu theo hồ sơ vụ án.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Thị Lê p chịu án phí theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[9] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Hưng là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; Điều 47 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 106; Điều 135, Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố bị cáo Trần Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Trần Thị Lê 2 (hai mươi triệu) đồng.

2. Về vật chứng vụ án: Tịch thu xung Quỹ nhà nước số tiền 11.357.500 đồng các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc.

Toàn bộ vật chứng của vụ án đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng theo Biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 26 tháng 12 năm 2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện N với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Hưng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Thị L phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo. Báo cho người có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án và người được thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Nghĩa Hưng;
- UBND xã N;
- Cơ quan Thi hành án;
- Ấn văn, lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
(Đã ký)

Phạm Văn Chung